

Bản án số: 88/2025/HS-ST

Ngày: 26-5-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Xuân Thường

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Thuận

2. Ông Trần Sơn Thạch

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phú Mỹ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Mỹ tham gia phiên tòa:** Ông Mai Văn Tiên – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 81/2025/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Trương Văn Q (tên gọi khác: M), sinh ngày 20/12/1984, tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nơi cư trú: Khu phố B, phường M, thành phố P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn B (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1946; Bị cáo là con út trong gia đình có 08 người con; Bị cáo có vợ là Huỳnh Thị H, sinh năm 1988 (đã ly hôn) và 01 người con sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 28/8/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Thành (nay là thành phố P), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Đánh bạc” tại Bản án số 119/2018/HS-ST.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 25/01/2025, chuyển tạm giam từ ngày 28/01/2025 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực thành phố P - Trại tạm giam Công an tỉnh B (có mặt).

2. Họ và tên: Trần Ngọc V, sinh ngày 06/12/1985, tại tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: Khu phố B, phường M, thành phố P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Bá H1 (đã chết) và bà Trần Thị S, sinh năm 1958; bị cáo là con thứ ba trong gia đình có 03 người con; Bị cáo có

vợ là Nguyễn Thị Thanh T1, sinh năm 1986 và 01 người con sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 10/5/2006 bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 12 năm tù về tội “Giết người” tại Bản án số 1140/2006/HSPT.

Ngày 13/11/2018 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 09 tháng tù về tội “Đánh bạc” tại Bản án số 146/2018/HSPT. Chấp hành án xong ngày 26/4/2019.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 25/01/2025, chuyển tạm giam từ ngày 28/01/2025 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực thành phố P - Trại tạm giam Công an tỉnh B (có mặt).

3. Họ và tên: Đào Ngọc Thanh T2, sinh ngày 23/6/1983, tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nơi cư trú: Khu phố B, phường M, thành phố P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Ngọc H2 và bà Lê Thị H3; bị cáo là con thứ năm trong gia đình có 07 người con; Bị cáo có vợ là Phạm Thị Đ, sinh năm 1991 và 02 người con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 07/3/2007 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Thành (nay là thành phố P), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 09 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” tại Bản án số 30/HS-ST. Chấp hành xong án ngày 03/02/2008.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ kể từ ngày 25/01/2025. Đến ngày 28/01/2025 bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

4. Họ và tên: Bùi Thanh T3, sinh ngày 01/01/1988, tại tỉnh Tiền Giang; HKTT: Ấp C, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang; nơi ở hiện nay: Ấp A, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T4 và bà Phạm Thị Đ; bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 04 người con; Bị cáo có vợ là Thái Thị H4, sinh năm 1993 và 01 người con sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ kể từ ngày 25/01/2025. Đến ngày 28/01/2025 bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

5. Họ và tên: Phạm Văn H5, sinh ngày 01/01/1980, tại tỉnh Tiền Giang; HKTT: Ấp C, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang; nơi ở hiện nay: Ấp A, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn L (đã chết) và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1946; bị cáo là con út trong gia đình có 05 người con; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Bé P, sinh năm 1982 và 02 người con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ kể từ ngày 25/01/2025. Đến ngày 28/01/2025 bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

6. Họ và tên: Đào Ngọc T5, sinh ngày 01/01/1980, tại tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: Ấp A, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Ngọc T6, sinh năm 1938 và bà Nguyễn Thị L1 (đã chết); bị cáo là con thứ ba trong gia đình có 04 người con; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Thúy O, sinh năm 1984 (đã ly hôn) và 01 người con sinh năm 2002; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ kể từ ngày 25/01/2025. Đến ngày 28/01/2025 bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 10 giờ ngày 25/01/2025, tại bãi đất trống khu vực chuồng trâu thuộc khu phố B, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu (nay là khu phố B, phường M, thành phố P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) có 02 người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) chạy xe mô tô đến hỏi Trương Văn Q có tổ chức đá gà ăn tiền không. Lúc này, Q nảy sinh ý định tổ chức đánh bạc bằng hình thức đá gà ăn tiền tại địa điểm trên để nhằm mục đích thu tiền xâu của các con bạc nên Q nói “có” và bảo 02 người đàn ông trên mang gà đến để đá gà ăn tiền. Sau đó, Q gọi điện thoại rủ Đào Ngọc Thanh T2, Trần Ngọc V mang gà đến địa điểm trên để đá gà ăn tiền với gà của 02 người đàn ông trên thì T2, V đồng ý. Sau đó, Q chuẩn bị dụng cụ gồm: 01 cân đồng hồ loại 05kg, 12 cuộn băng keo vải màu trắng mang đến chỗ đá gà để làm dụng cụ tổ chức đá gà ăn tiền. Một lúc sau chỗ đá gà gồm có: Trương Văn Q, Trần Ngọc V, Đào Ngọc Thanh T2, Bùi Thanh T3, Phạm Văn H5 và Đào Ngọc T5, Võ Minh H6, Vòng Hoàng Long Giang H7, Nguyễn Thành Đ1, Vũ Khoa N, Vũ Nguyễn Hoàng Sơn L2; Vũ Thị Vi L3 và một số đối tượng khác chưa rõ nhân thân, lai lịch. Hình thức đá gà ăn tiền được quy ước như sau: Sau khi cân gà hai bên chủ gà thỏa thuận tỷ lệ cá cược và số tiền cược theo cân nặng của con gà, nếu gà bên nào cân nặng hơn thì tỷ lệ sẽ thấp hơn và số tiền thắng cược ít hơn. Sau đó, Q sẽ làm trọng tài cho trận đá gà, khi kết thúc trận đá gà bên chủ gà nào thắng cược thì phải trả cho Q 5% số tiền thắng cược. Vào trưa ngày 25/01/2025, Q tổ chức các trận đá gà ăn tiền, cụ thể như sau:

Trận thứ nhất: Q tổ chức cho gà của Đào Ngọc T7 T2 đá với gà của 01 người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) nêu trên, tiền cược của trận gà này là 5.000.000 đồng. Khi cân gà của T2 nặng 2,8kg còn gà của người đàn ông trên nặng 2,6kg nên thông qua Q làm trọng tài 02 chủ gà thỏa thuận tỷ lệ cá cược là 10:7, nếu gà của T2 thắng thì thắng số tiền 3.500.000 đồng còn gà của T2 thua thì phải trả cho chủ gà bên thắng 5.000.000 đồng. Kết quả gà của người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) trên thua nên người đàn ông này đã đưa cho Q

3.500.000 đồng, Q nhận tiền đưa cho T2 3.300.000 đồng, Q giữ lại 200.000 đồng tiền xâu.

Trận thứ hai: Q tổ chức cho gà của một người đàn ông tên D (chưa rõ nhân thân, lai lịch) và một người đàn (chưa rõ nhân thân, lai lịch) do con gà của D có trọng lượng lớn hơn nên tỷ lệ cá cược là 10:9 nếu gà của D thắng thì chỉ được 3.600.000 đồng và nếu thua thì thua 4.000.000 đồng. Kết quả gà của D thua, D đưa cho Q 4.000.000 đồng, Q đưa cho người đàn ông thắng cược 3.800.000 đồng, giữ lại 200.000 đồng tiền xâu.

Trận thứ ba: Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, Q tổ chức cho gà của Đào Ngọc T7 T2 đá với gà của Trần Ngọc V, do 02 con gà tương đồng cân nhau nên thỏa thuận tỷ lệ cược trận gà này là 1:1 và số tiền đá xỏ là 6.000.000 đồng. Về số tiền cá cược bên gà của V thì V góp 5.000.000 đồng, Q góp 1.000.000 đồng. Đối với tiền cá cược bên gà của T2 thì T2 góp 3.500.000, Phạm Văn H5 góp 1.000.000 đồng, Bùi Thanh T3 góp 500.000 đồng, Đào Ngọc T5 góp 500.000 đồng và 01 người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) góp 500.000 đồng. Sau khi xác định bên T2 đủ số tiền đá xỏ 6.000.000 đồng thì Q nói 02 bên thả gà để đá. Kết quả gà của T2 thắng nhưng chưa kịp trả tiền cược thì bị Cơ quan CSĐT Công an thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là Cơ quan CSĐT Công an tỉnh B) phát hiện bắt quả tang thu giữ số tiền 10.600.000 đồng (Trong đó thu giữ của: Trần Ngọc V 5.900.000 đồng, Bùi Thanh T3 1.200.000 đồng, Đào Ngọc T5 1.100.000 đồng, Phạm Văn H5 2.400.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc). Sau khi bị phát hiện, Đào Ngọc Thanh T2 bỏ đi khỏi hiện trường, sau đó đến Cơ quan Công an đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên và tự nguyện giao nộp số tiền 6.250.000 đồng.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 06 con gà; 01 cái cân loại 05kg; các cuộn băng keo vải màu trắng và cựa gà quá trình truy bắt các bị cáo đã vứt bỏ nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã P không thu giữ được.

Đối với số tiền 16.850.000 đồng (mười sáu triệu tám trăm năm mươi ngàn đồng) đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phú Mỹ bảo quản, chờ xử lý.

Tại Cáo trạng số 88/CT-VKS-PM ngày 23/4/2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã truy tố Trương Văn Q về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322 và tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Phạm Văn H5, Trần Ngọc V, Đào Ngọc T5, Đào Ngọc Thanh T2, Bùi Thanh T3 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Mỹ giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trương Văn Q phạm tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322 và tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Phạm Văn H5, Trần Ngọc V, Đào Ngọc T5, Đào Ngọc Thanh T2, Bùi Thanh T3 phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt chính:

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trương Văn Q từ 12 tháng đến 18 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”; 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt các bị cáo Trần Ngọc V, Đào Ngọc Thanh T2 mỗi bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 35 của Bộ luật Hình sự xử phạt các bị cáo Bùi Thanh T3, Phạm Văn H5, Đào Ngọc T5 mỗi bị cáo số tiền từ 20.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 5.900.000 đồng của Trần Ngọc V; 6.250.000 đồng của Đào Ngọc Thanh T2; 1.200.000 đồng của Bùi Thanh T3; 2.400.000 đồng của Phạm Văn H5; 1.100.000 đồng của Đào Ngọc T5. Tổng cộng là 16.850.000 đồng, số tiền này các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc nên đề nghị tuyên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa, các bị cáo Trương Văn Q, Phạm Văn H5, Trần Ngọc V, Đào Ngọc T5, Đào Ngọc Thanh T2, Bùi Thanh T3 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng truy tố.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Qua xem xét toàn bộ hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Điều tra và Viện kiểm sát đã tuân thủ nghiêm thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định tại các Điều 88, 98, 105 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi cũng như quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về nội dung vụ án và tội danh:* Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra cũng như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, do vậy đủ căn cứ kết luận:

Vào trưa ngày 25/01/2025 tại bãi đất trống khu vực chuồng trâu thuộc khu phố B, phường M, thành phố P, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, Trương Văn Q đã có hành vi tổ chức đánh bạc bằng hình thức đá gà được thua bằng tiền cho 03 trận gà. Tham gia đánh bạc gồm có: Đào Ngọc Thanh T2, Trần Ngọc V, Bùi Thanh T3, Phạm Văn H5, Đào Ngọc T5 và một số đối tượng không rõ nhân thân lai lịch với tổng số tiền là 28.300.000 đồng. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày khi Q đang tổ chức đánh bạc bằng hình thức đá gà ăn tiền thì bị Cơ quan CSĐT Công an thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là Cơ quan CSĐT Công an tỉnh B) bắt quả tang cùng tang vật. Số tiền tham gia đánh bạc của Đào Ngọc Thanh T2 là 20.500.000 đồng; Trương Văn Q, Trần Ngọc V, Bùi Thanh T3, Phạm Văn H5, Đào Ngọc T5 mỗi người 12.000.000 đồng.

Do đó hành vi của bị cáo Trương Văn Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 và tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Hành vi của các bị cáo Phạm Văn H5, Trần Ngọc V, Đào Ngọc T5, Đào Ngọc Thanh T2, Bùi Thanh T3 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Riêng đối với các bị cáo Bùi Thanh T3, Phạm Văn H5, Đào Ngọc T5 được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Đào Ngọc Thanh T2 đã tự nguyện đến Công an để đầu thú về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] *Về tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của các bị cáo:*

Hành vi của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính tại địa phương. Đánh bạc là một trong những tệ nạn xã hội bị pháp luật nghiêm cấm, là nguyên nhân dẫn đến những loại tội phạm khác và suy giảm nền kinh tế. Vì vậy, cần xem xét áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của từng bị cáo nhằm giáo dục riêng, đồng thời bảo đảm phòng ngừa tội phạm chung.

Xét hành vi phạm tội của từng bị cáo thì thấy:

Đối với bị cáo Trương Văn Q là người trực tiếp liên hệ, kết nối giữa những người tham gia cá cược, cung cấp công cụ cho các bị cáo khác thực hiện hành vi phạm tội nhằm mục đích trục lợi từ việc thu tiền xâu từ các con bạc. Số

tiền thu được qua ba trận chơi gà là 600.000 đồng. Ngoài hành vi tổ chức đánh bạc, bị cáo còn trực tiếp tham gia cá cược với số tiền 1.000.000 đồng. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã từng bị kết án về tội “Đánh bạc” năm 2018, không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn tiếp tục thực hiện hành vi trái pháp luật. Do đó, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục.

Đối với các bị cáo Trương Văn Q, Trần Ngọc V, Đào Ngọc Thanh T2, Bùi Thanh T3, Phạm Văn H5, Đào Ngọc T5 trực tiếp thực hiện hành vi đánh bạc. Việc thực hiện hành vi của các bị cáo không có sự cấu kết, bàn bạc chặt chẽ với nhau nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn.

Bị cáo Đào Ngọc Thanh T2 tham gia 02 trận chơi gà với tổng số tiền đánh bạc là 20.500.000 đồng.

Các bị cáo Trương Văn Q, Trần Ngọc V, Bùi Thanh T3, Phạm Văn H5, Đào Ngọc T5 tham gia 01 trận chơi gà với tổng số tiền đánh bạc là 12.000.000 đồng.

Đối với bị cáo Trần Ngọc V, Đào Ngọc Thanh T2 là người có nhân thân xấu, tham gia cá cược với số tiền lớn hơn so với các bị cáo khác nên cần xử lý nghiêm bằng hình phạt tù mới đủ sức răn đe cũng như phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, cũng cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Các bị cáo Bùi Thanh T3, Phạm Văn H5, Đào Ngọc T5 phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và tham gia cá cược với giá trị nhỏ. Đồng thời các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo tốt nên xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền cũng đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 5.900.000 đồng của Trần Ngọc V; 6.250.000 đồng của Đào Ngọc Thanh T2; 1.200.000 đồng của Bùi Thanh T3; 2.400.000 đồng của Phạm Văn H5; 1.100.000 đồng của Đào Ngọc T5. Tổng cộng là 16.850.000 đồng, số tiền này các bị cáo dùng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[7] Về vấn đề khác:

Đối với Võ Minh H6, sinh năm 1979, nơi cư trú: khu phố M, phường M, thành phố P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia cá cược với 01 người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) trong trận gà thứ 01 với số tiền 1.000.000 đồng; Vòng Hoàng Long Giang H7, sinh năm 1983, nơi cư trú: khu phố P, phường M, thành phố P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia cá cược với 01 người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) trong trận gà thứ 03 với số tiền 1.000.000 đồng; Nguyễn Thành Đ1, sinh năm 1988, nơi cư trú: khu phố T, phường P, thành phố P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia cá cược với 01 người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) trong trận gà thứ 03 với số tiền 500.000 đồng. Khi tham gia cá cược H6, H7, Đ1 không thông qua trọng tài là Q và cũng không tham gia góp

tiền với cá chủ gà mà chỉ tự thỏa thuận các cược với nhau, số tiền tham gia đánh bạc của H6, H7, Đ1 dưới 5.000.000 đồng và cả ba đều chưa có tiền án tiền sự. Vì vậy, hành vi của H6, H7, Đ1 không đủ cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh B đã xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với H6, H7, Đ1 về hành vi “Đánh bạc trái phép”.

Đối với Vũ Khoa N, sinh năm 1979, nơi cư trú: khu phố N, phường P, thành phố P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Vũ Nguyễn Hoàng Sơn L2, sinh năm 2000, nơi cư trú: ấp E, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai; Vũ Thị Vi L3, sinh năm 1983, nơi cư trú: khu phố H, phường P, thành phố P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu có mặt tại nơi diễn ra các trận đá gà nhưng không tham gia đánh bạc nên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh B không xử lý.

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh B tiếp tục điều tra, xác minh nhân thân, lai lịch của đối tượng tham gia đánh bạc chưa rõ nhân thân lai lịch. Khi có kết quả sẽ tiến hành điều tra, làm rõ hành vi phạm tội của các đối tượng để xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] *Về án phí*: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trương Văn Q phạm tội “Tổ chức đánh bạc” và tội “Đánh bạc”;

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Văn Q 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Văn Q 07 (bảy) tháng tù về tội “Đánh bạc”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Trương Văn Q phải chấp hành hình phạt chung của hai tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc” là 01 (một) năm 10 (mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/01/2025.

2. Tuyên bố các bị cáo Trần Ngọc V, Đào Ngọc Thanh T2, Bùi Thanh T3, Phạm Văn H5, Đào Ngọc T5 phạm tội “Đánh bạc”;

2.1 Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc V 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/01/2025.

2.2 Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều

17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đào Ngọc Thanh T2 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, được trừ đi thời giam tạm giữ từ ngày 25/01/2025 đến ngày 28/01/2025.

2.3 Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Thanh T3 số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H5 số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Đào Ngọc T5 số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tuyên tịch thu sung công số tiền 16.850.000đ (Mười sáu triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng) được nộp vào tài khoản số 3949.0.01054887.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phú Mỹ theo Biên lai thu tiền số 0000986 ngày 20/5/2025.

3. Về án phí: Buộc các bị cáo Trương Văn Q, Trần Ngọc V, Đào Ngọc Thanh T2, Bùi Thanh T3, Phạm Văn H5, Đào Ngọc T5 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt, thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND thành phố Phú Mỹ;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- PV 06 - Công an tỉnh BR-VT;
- PC 01 - Công an tỉnh BR-VT;
- Chi cục THADS thành phố Phú Mỹ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Xuân Thường